

**PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ TRANG NGHIÊM
THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH**

Phúc giảng lần thứ hai: Cô Lưu Tố Vân

Thời gian: 12/08/2021

Địa điểm: Tiểu viện Lục Hòa

Tập 81

Chư vị đồng tu tôn kính, chào mọi người, A-di-đà Phật!

Tiết học này chúng tôi bắt đầu giảng kinh văn phẩm thứ 35:

TRƯỚC THẾ ÁC KHỔ ĐỆ TAM THẬP NGŨ

Phẩm kinh văn này, Thế Tôn buốt lòng rất miệng khuyên răn chúng ta, khuyên nhủ chúng ta phải hiểu rõ chân tướng sự thật, nhận biết rõ hoàn cảnh thực tế hiện nay, nhất định phải đoạn ác tu thiện thì mới có thể thật sự lìa khổ được vui. Vào 3.000 năm trước, Thế Tôn đã nói về việc của 3.000 năm sau, thế giới ngày nay ô trược đến mức độ nào, xấu ác đến mức độ nào, khổ đau đến mức độ nào một cách vô cùng chi tiết. Đối chiếu với tình hình thực tế hiện tại thì tất cả đều thành hiện thực rồi. Vì chúng ta sống trong cảnh trước thế ác khổ, chúng ta sống ở trong đó nên bị tổn hại sâu sắc. Đối với đại trí tuệ của Thế Tôn, chúng ta càng bội phục đến năm vóc sát đất.

Mời xem kinh văn kế tiếp:

Phật cáo Di-lặc, nhữ đẳng năng ư thử thế, đoạn tâm chánh ý, bất vi chúng ác, thậm vi đại đức.

Phật bảo Di-lặc: Các ông có thể trong đời này đoạn tâm chánh ý, không làm các điều ác, đó là đức hạnh lớn.

Đây là lời tán thán của Phật. Phẩm kinh văn này rất dài, câu trên là tổng cương lĩnh của phẩm kinh văn này. Phật tán thán rằng: Mọi người các ông sống trong thế gian này phải đoạn tâm, tâm phải đoạn chánh.

Thế nào gọi là “đoạn tâm chánh ý”?

Không tạo những việc ác thì chính là đốn tâm chánh ý. Đốn tâm là trong tâm không có tham sân si mạn nghi, năm chữ này không tốt. Không có tâm tham, không có nóng giận, không có hoài nghi, không có ngạo mạn, đây chính là đốn tâm chánh ý. Tuân thủ mười nghiệp thiện mà Thích-ca Mâu-ni Phật dạy chúng ta: Thân không tạo giết, trộm, dâm; miệng không vọng ngữ, lường thiệt, ý ngữ, ác khẩu; ý không tham, không sân, không si; lại thêm hai điều: không ngạo mạn, không hoài nghi thì đây chính là đốn tâm chánh ý, không làm các ác.

Bình chú của Niệm lão nói: “Đốn tâm chánh ý là chỉ cho “chánh tâm thành ý”. Người xưa Trung Quốc dạy chúng ta căn bản làm người, nhà Nho dạy chúng ta bắt đầu làm từ cách vật, trí tri. Vật là gì? Là dục vọng, mà ngũ dục lục trần là đại biểu. Ngũ dục là tài, sắc, danh, thực, thù; những thứ mà con người tham luyến đều không phải là việc tốt. Hôm nay chúng tôi xin nói một cách cô đọng rằng: con người không thể không có tài, sắc, danh, lợi, nhưng phải có chừng mực, tốt nhất là có thể thiếu thốn một chút, đừng quá đầy đủ, nếu quá đầy đủ thì tội nghiệp sẽ hiện tiền. Hãy sống đời đạm bạc, đời sống thanh đạm một chút là tốt, thân tâm khỏe mạnh là thứ quý giá nhất. Không có buồn rầu, không có lo lắng, không có ý niệm tham dục, không có sân hận, đối với tất cả người, việc, vật đều không đối lập, bạn đối lập với tôi nhưng tôi không đối lập với bạn. Tâm thân nhiên thì ý mới chân thành, ý thành thì tâm chánh, tâm không lệch lạc, tà vạy; tâm phải thanh tịnh, tâm phải bình đẳng, tâm phải giác ngộ. Vậy nên, chánh tâm thành ý, nhà Nho gọi là tu thân, tu thân rồi thì gọi là tu cả thân, khẩu, ý.

“Khéo giữ ý niệm”, quan trọng nhất là khéo gìn giữ ý niệm thiện của bạn, giữ gìn chân tâm của bạn. Giữ gìn thiện niệm của bạn, tuyệt đối không có ý làm tổn hại người khác thì đúng rồi. Niệm lão đã giảng cho chúng ta rất rõ ràng: “Vĩnh viễn xa lìa ba độc, không nghĩ việc tà ác”. Đại sư Nghĩa Tịch nói với chúng ta: “Hướng thẳng đến Bồ-đề là đốn tâm, chẳng cầu việc khác là chánh ý”. Đối với người học Phật mà nói, Bồ-đề là gì vậy? Bồ-đề là trí tuệ, là giác ngộ. Người sống ở đời cầu điều gì vậy? Cầu Bồ-đề thì gọi là đốn tâm, trừ việc này ra thứ gì cũng chẳng cầu.

Thế nên trong cửa Phật, người học giáo cầu điều gì? Cầu đại khai viên giải, đối với chân tướng của thế xuất thế gian thật sự đã sáng tỏ, rõ ràng rồi thì gọi là “đại khai viên giải”. Người tu Thiên, mục đích của họ là minh tâm kiến tánh, minh tâm là trí tuệ, kiến tánh là nhìn ra được thể, tướng, dụng của tự tánh, không thể nghĩ

bàn. Người niệm Phật thì nhất tâm nhất ý cầu sanh thế giới Cực Lạc, thân cận A-di-đà Phật, việc này đều gọi là chánh ý.

Người thế gian cầu điều gì? Cầu tài, sắc, danh, lợi. Ở trong đó có tham, sân, si, mạn, có giết, trộm, dâm, dối, có khổ báo của ba đường ác, chẳng thể không biết điều này. Hướng thẳng đến Bồ-đề là đốn tâm, trong tâm có Phật, chúng ta tu Tịnh độ, mọi lúc mọi nơi trong tâm không có gì khác, chỉ có A-di-đà Phật. Điều chúng ta hướng đến không phải là công danh phú quý của thế gian, chúng ta hướng đến là thế giới Cực Lạc, nhất tâm nhất ý cầu A-di-đà Phật đến tiếp dẫn mình vãng sanh, như vậy là đúng rồi, hoàn toàn chính xác.

Thế nào gọi là đốn chánh tâm niệm? “Ý nghĩa của nó càng sâu hơn, thì ra chỉ có hướng đến Bồ-đề thì mới gọi là đốn chánh tâm niệm”. Chúng ta cầu điều gì? Cầu trí tuệ. Niềm vui lớn nhất, hưởng thụ cao nhất của đời người là gì? Là trí tuệ chân thật. Rất nhiều người không biết điều này. Vào thời xưa, người đọc sách cầu điều gì? Cầu niềm vui của Khổng Nhan, đó là niềm vui của Khổng phu tử và Nhan Hòai, chính là câu đầu tiên của Luận Ngữ: “Học rồi thường thực hành chẳng phải cũng vui sao?” Họ muốn điều này, đây là điều gì? Đây là niềm vui chân thật. Khổng tử, Nhan Hòai chưa từng làm quan cao, không có tài phú; nói cách khác, địa vị xã hội không cao lắm, cũng không hề giàu có, vậy họ vui điều gì? Niềm vui của họ chính là hiểu sáng tỏ toàn thể vũ trụ, họ có trí tuệ, họ biết đây là sự việc như thế nào, biết được nên làm người như thế nào, do vậy mà họ vui. Niềm vui này không liên quan đến địa vị, cũng không liên quan đến giàu có, ai ai cũng đều có thể đạt được, việc này là thật, chẳng phải giả. Chẳng phải là thứ mà danh văn lợi dưỡng của thế gian có thể sánh được. Không mong cầu một thứ gì, đối với hết thảy pháp thế xuất thế gian đều chẳng mong cầu một điều gì thì gọi là chánh ý. Người niệm Phật chúng ta, ngoài A-di-đà Phật ở thế giới Tây Phương Cực Lạc ra thì chẳng cầu điều gì cả, vậy thì chúng ta đã chánh ý, đã đốn tâm rồi.

“Nếu có thể đốn chánh thân tâm như vậy thì tự nhiên không làm các ác”. Tự nhiên là cho dù có duyên thì bạn cũng không làm những việc này, đây gọi là có đức lớn, “cho nên gọi là có đức hạnh lớn, đức hạnh lớn là đức đến cùng tốt”. Nghĩa là nói đức hạnh của một người đã đạt đến một mức độ cao nào đó mà người thông thường không thể đạt đến được. Khổng tử và đức Thích-ca đã đạt được mức độ cao nhất rồi. Khổng tử sinh ra trong gia đình bình dân, cho thấy người dân thường có thể

trở thành thánh nhân. Thích-ca Mâu-ni Phật sinh ra trong gia đình đế vương, thân là thái tử, ngài hiểu rõ phú quý không phải là niềm vui thật sự. Cho nên, 19 tuổi ngài xuất gia, từ bỏ quyền kế thừa vương vị, ra ngoài làm một vị tăng khổ hạnh. Vì sao vậy? Vì niềm vui. Vui hơn làm quốc vương, quốc vương không sánh bằng, ngài có niềm vui chân thật mà chúng ta không thể nào tưởng tượng được. Vậy nên, Thích-ca, Khổng tử đều có đức hạnh cao tột, đều là bậc đại đức.

Mời xem kinh văn kế tiếp:

Sở dĩ giả hà? Thập phương thế giới, thiện đa ác thiểu, dị khả khai hóa. Duy thử ngũ ác thế gian, tối vi kịch khổ. Ngã kim ư thử tác Phật, giáo hóa quần sanh, linh xả ngũ ác, khử ngũ thống, ly ngũ thiêu, hàng hóa kỳ ý, linh trì ngũ thiện, hoạch kỳ phước đức. Hà đẳng vi ngũ?

Vì sao nói như vậy? Mười phương thế giới thiện nhiều ác ít, dễ bề khai hóa. Chỉ có thế gian năm ác trước này là khổ sở nhất. Ta nay làm Phật ở cõi này, giáo hóa quần sanh, khiến họ bỏ năm điều ác, trừ năm sự thống khổ, lìa năm sự thiêu đốt, hàng phục chuyển hóa tâm ý chúng sanh, khiến họ vâng giữ năm điều lành, đạt được phước đức. Những gì là năm?

Đoạn kinh văn này là tiếp theo đoạn kinh văn phía trước. Phật bảo Di-lặc: “Các ông có thể trong đời này đoạn tâm chánh ý, không làm các ác, đó là đức hạnh lớn”. Đại ý ở đây là vì sao nói như vậy? Bởi vì mười phương thế giới, người thiện nhiều, người ác ít, rất dễ dàng khuyến dụ giáo hóa. Duy chỉ có thế giới đầy đủ năm loại ác này là thế giới khổ nạn lớn nhất, chúng sanh ở đây đặc biệt cang cường khó giáo hóa. Lão pháp sư giảng: Ta ở thế giới này làm Phật chính là để độ thoát mọi người, khiến mọi người đều xả bỏ năm điều ác

“Trừ năm sự thống khổ, lìa năm sự thiêu đốt, hàng phục chuyển hóa tâm ý chúng sanh”

Đã làm ác thì đời này sẽ có rất nhiều khổ não, sau cùng bị mọi người phản bội, người thân xa lánh, chịu chế tài của pháp luật, đủ mọi thống khổ, đây gọi là năm sự thống khổ. Sau khi chết đọa địa ngục, vạn kiếp ngàn đời chịu khổ bất tận, đây là năm sự thiêu đốt. Không làm năm điều ác thì mới có thể trừ năm sự thống khổ, lìa khỏi năm sự thiêu đốt. Chúng ta đừng cho rằng ở đây đều là nói người ác, kỳ thật mọi người đều có phần. Sự xuất hiện của Phật chính là vì muốn chúng sanh hàng

phục, chuyển hóa ý niệm, có thể hàng phục, có thể chuyển hóa thì học Phật có thể thâm nhập.

“Khiến chúng sanh vâng giữ năm điều lành, đạt được phước đức, những gì là năm?”

Tu hành năm điều thiện, giữ ngũ giới thì có thể đạt được quả lành đủ mọi phước lợi. Năm điều nào vậy?

Mời xem kinh văn kế tiếp:

Kỳ nhất giả, thế gian chư chúng sanh loại, dục vi chúng ác, cường giả phục nhược, chuyển tương khắc tặc, tàn hại sát thương, diệt tương thôn đạm, bất tri vi thiện, hậu thọ ương phạt. Cố hữu cùng khát, cô độc, lung manh, ám á, si ác, uông cuồng, giai nhân tiền thế bất tín đạo đức, bất khăng vi thiện. Kỳ hữu tôn quý, hào phú, hiền minh, trí dũng, tài đạt, giai do túc thế từ hiếu, tu thiện tích đức sở trí. Thế gian hữu thử mục tiền hiện sự. Thọ chung chi hậu, nhập kỳ u minh, chuyển sanh thọ thân, cải hình dịch đạo, cố hữu Nê-lê, cầm thú, quyền phi nhuyển động chi thuộc. Thí như thế pháp lao ngục, kịch khổ cực hình. Hồn thân mạng tinh, tùy tội thú hướng, sở thọ thọ mạng, hoặc trường hoặc đoản, tương tòng cộng sanh, cánh tương báo thường. Ương ác vị tận, chung bất đắc ly, triển chuyển kỳ trung, lũy kiếp nan xuất, nan đắc giải thoát, thống bất khả ngôn! Thiên địa chi gian, tự nhiên hữu thị, tuy bất tức thời bạo ứng, thiện ác hội đương quy chi.

Điều thứ nhất: Các loài chúng sanh ở trong thế gian thích làm các điều ác, kẻ mạnh hiếp yếu, chế ngự giết chóc lẫn nhau, tàn hại sát thương, ăn nuốt lẫn nhau, không biết hành thiện, sau chịu tai ương trừng phạt. Thế nên mới có kẻ nghèo cùng, ăn xin, cô độc, điếc mù câm ngọng, ngu si xấu xí, què quặt tâm thần, đều do đời trước không tin đạo đức, không chịu làm lành. Những hạng tôn quý, giàu sang, hiền minh, trưởng giả, trí dũng, tài năng thông đạt, đều do đời trước từ ái hiếu thuận, tu thiện tích đức mà cảm đạt được. Thế gian có những sự việc rành rành trước mắt như vậy. Sau khi mạng chung, vào chốn u minh, chuyển sanh thọ thân, thay hình đổi cõi, nên mới có địa ngục, cầm thú, các loài bò bay máy cựa. Ví như lao ngục của pháp luật thế gian có cực hình kịch khổ. Thân hồn, mạng tinh theo tội mà hướng về, nhận lấy thọ mạng dài ngắn khác nhau, theo nhau cùng sanh để báo đền lẫn

nhau. Ương ác chưa hết thì chẳng thể thoát được, xoay vần trong đó nhiều kiếp khó ra, khó được giải thoát, đau đớn không thể nói nổi! Trong vòng trời đất, tự nhiên như vậy, tuy không tức thời báo ứng ập đến, nhưng thiện ác chung quy vẫn phải quả báo.

Đoạn kinh văn này khá dài, chúng tôi chia thành các đoạn nhỏ để giải thích.

“Điều thứ nhất, các loài chúng sanh ở trong thế gian thích làm các điều ác, kẻ mạnh hiếp yếu, chế ngự giết chóc lẫn nhau, tàn hại sát thương, ăn nuốt lẫn nhau, không biết làm lành, sau chịu tai ương trừng phạt”

Trong các ác nghiệp thì sát sanh là việc ác hàng đầu, đoạn kinh văn này trước tiên nói về tội lỗi của nghiệp sát. Những chúng sanh này ở thế gian từ trong tâm đã muốn làm đủ mọi điều ác, đại nạn liên miên do cộng nghiệp chiêu cảm, tai nạn đều do lòng người bất thiện. Do chúng sanh có đủ mọi căn tánh xấu ác: kẻ mạnh hiếp yếu, chế ngự giết chóc lẫn nhau, tàn hại sát thương, đôi bên đều là anh ăn tôi thì tôi ăn anh, không biết hành thiện, luôn tạo nghiệp sát, về sau sẽ phải chịu lấy tai ương và trừng phạt.

“Thế nên mới có kẻ nghèo cùng, ăn xin, cô độc, điếc mù câm ngọng, ngu si xấu xí, què quặt tâm thân”

Trên thế giới này có rất nhiều người nghèo, xin ăn, không người nuôi dưỡng, không chốn nương tựa, người điếc, người câm, người mù, người tàn tật, người tinh thần bất ổn, đều là do đời trước không tin đạo đức, không chịu tu thiện nên mới tạo ra tình trạng như vậy trong đời này.

Con người tạo nghiệp ác so với súc sanh tạo nghiệp, không biết nhiều hơn gấp bao nhiêu lần. Luân hồi trong lục đạo, tội nghiệp của ba đường ác từ đâu mà ra? Nhất định không phải tạo ở trong cõi súc sanh, mà luôn là tạo ở trong cõi người. Bởi vì con người làm ác, ác niệm càng nhiều thêm. Dục vọng của con người là đa phương diện, không có điểm dừng. Cho dù thống nhất toàn thế giới, còn nghĩ muốn chinh phục không gian, lại muốn xâm lược hành tinh khác, việc này rồi sẽ ra sao!

Chúng sanh không biết chân tướng sự thật, Phật vì chúng ta nói ra chân tướng sự thật, là chân tướng gì vậy? Chế ngự giết chóc lẫn nhau, đó chính là nghiệp nhân quả báo tuần hoàn không dừng. Trong kinh Phật thường nói: “Người chết làm dê, dê chết làm người”, lục đạo là tuần hoàn, ngày nay bạn giết họ thì bạn thiếu họ một

mạng, đời sau họ làm người, bạn biến thành súc sanh, họ lại muốn giết bạn. Hiện nay người thế gian đều cuồng ăn, đến mức mà thứ gì họ cũng ăn cả, bạn cho rằng ăn như vậy không sao cả ư? Điều ghi vào sổ nợ hết, thiếu nợ thì phải trả. Người thế gian không biết: thiện nhân có thiện quả, ác nhân có ác báo, chẳng may may sai chạy.

“Những hạng tôn quý, giàu sang, hiền minh, trưởng giả, trí dũng, tài năng thông đạt, đều do đời trước từ ái hiếu thuận, tu thiện tích đức mà cảm đạt được”

Ngoài ra còn một hạng người: địa vị tôn quý, rất có tiền, hiền minh tài năng, lại hiểu rõ sự và lý, có địa vị, lại trường thọ, có trí tuệ, lại dũng mãnh tinh tấn, có tài hoa, lại có thể thông đạt. Loại người này đều là do nhiều đời từ ái và hiếu thuận, tu đủ mọi thiện pháp, tích công lũy đức mà cảm được. Những điều nói trên đều là sự việc nhân quả.

“Thế gian có những sự việc rành rành trước mắt như vậy”

Ngay trước mắt có kẻ chịu tội, người hưởng phước.

“Sau khi mạng chung, vào chốn u minh, chuyển sanh thọ thân, thay hình đổi cõi”

Sau khi tuổi thọ hết thì vào cõi u minh, chuyển sang đời sau lại thọ một thân thể khác, biến thành chúng sanh khác, thay đổi ngoại hình, thay đổi nơi cõi.

“Nên mới có địa ngục, cầm thú, các loài bò bay máy cựa”

Cho nên có địa ngục, súc sanh, cho đến những loài côn trùng nhỏ biết bay, loài bọ nhỏ v.v. Học Phật thì nên biết, nỗi khổ hay niềm vui mà chúng ta nhận trong đời này đều do nhân của việc thiện ác mà ta đã tạo trong đời quá khứ chiêu cảm đến. Nhân mà bạn tạo trong đời này sẽ là cái nhân để bạn thọ quả báo thiện hay ác trong đời sau. Lấy niệm Phật làm nhân thì sẽ sanh Tây Phương; lấy giết, trộm, dâm làm nhân thì đọa ba đường ác, đây là đạo lý nhất định.

“Ví như lao ngục của pháp luật thế gian có cực hình kịch khổ”

Giống như lao ngục của thế gian, thân thọ đủ mọi thống khổ kịch liệt, sau cùng từ nơi cực hình mà đoạn dứt sanh mạng. Sự thống khổ kịch liệt ở đây ví cho làm ác thì thọ báo; cực hình tỉ dụ cho cái khổ của địa ngục.

“Thần hồn, mạng tinh theo tội mà hướng về, nhận lấy thọ mạng dài ngắn khác nhau”

“Thần hồn” chỉ cho thức thứ sáu, “mạng tinh” chỉ cho thức thứ tám. “Thần hồn, mạng tinh” đại biểu cho bản thân tùy theo nghiệp tội của chính mình mà phán định nơi đi đến trong đời sau. Thọ mạng nhận lấy cũng có dài, có ngắn.

“Theo nhau cùng sanh để báo đền lẫn nhau”

Do quan hệ nghiệp lực mà bạn theo tôi, tôi theo bạn, có người trả nợ, có kẻ đòi nợ, có người báo ân, có kẻ báo oán. Những người trong các mối quan hệ này đều sanh ở thế gian này mà báo đền lẫn nhau, không có hồi kết.

“Uong ác chưa hết thì chẳng thể thoát được, xoay vần trong đó nhiều kiếp khó ra, khó được giải thoát, đau đớn không thể nói nổi!”

Chưa thọ hết những tội lỗi, tai họa, ác báo thì vĩnh viễn không thể ra khỏi biển khổ. Cứ xoay vần mãi trong đường ác, nhiều kiếp khó thoát ra, rất khó đạt được giải thoát. Cho dù là người học Phật cũng không dễ dàng giải thoát, bởi vì tâm sanh tử không khẩn thiết. Lão cư sĩ Hạ Liên Cư sau khi nghe được pháp môn niệm Phật thì bản thân ở trong phòng cười ba ngày, ngài nói: “Lần này mình đã có cách thoát khỏi sanh tử rồi”. Đây mới là tâm sanh tử tha thiết thật sự. Vì sao cấp bách thoát ly sanh tử đến như vậy? Bởi vì “đau đớn không thể nói nổi!”, những đau khổ này chẳng thể nói nổi.

“Trong vòng trời đất, tự nhiên như vậy”

Ngài Nghĩa Tịch nói: “Làm ác, dẫu chẳng muốn chịu quả khổ, quả khổ vẫn tự đến. Tu thiện, dẫu chẳng mong quả vui, quả vui vẫn tự đến, khác nào như bóng theo hình, như tiếng vọng theo âm thanh”. Hội Sớ lại nói: “Nhân quả ắt ứng nghiệm nên bảo là tự nhiên”.

Làm ác, làm thiện, “*tuy không tức thời báo ứng ập đến, nhưng thiện ác chung quy vẫn phải chịu quả báo*”.

Chính là như vậy, làm ác thì tự nhiên sẽ thọ năm sự thống khổ, sau khi chết chịu năm sự thiêu đốt. Những việc này tuy không tức thời hiển hiện ra nhưng nhân quả không hư dối, đời sau ắt sẽ giáng xuống đầu mình, cho nên nói thiện ác chung quy vẫn phải chịu quả báo.

Mời xem kinh văn tiếp theo:

Kỳ nhị giả, thế gian nhân dân, bất thuận pháp độ, xa dân kiêu túng, nhậm tâm tự tứ, cư thượng bất minh, tại vị bất chánh, hãm nhân oan uổng, tổn hại trung lương, tâm khẩu các dị, cơ nguy đa đoan, tôn ti trung ngoại, cánh tương khi cuống. Sân khuể ngu si, dục tự hậu kỹ, dục tham đa hữu, lợi hại thắng phụ, kết phần thành thù, phá gia vong thân, bất cố tiền hậu. Phú hữu xan tích, bất khăng thí dĩ, ái bảo tham trọng, tâm lao thân khổ. Như thị chí cánh, vô nhất tùy giả. Thiện ác họa phước, truy mạng sở sanh, hoặc tại lạc xứ, hoặc nhập khổ độc Hựu hoặc kiến thiện tăng báng, bất tư mộ cập, thường hoài đạo tâm, hy vọng tha lợi, dụng tự cung cấp, tiêu tán phục thủ. Thần minh khắc chí. Chung nhập ác đạo, tự hữu tam đồ, vô lượng khổ não, triển chuyển kỳ trung, lữ kiếp nan xuất, thống bất khả ngôn.

Điều thứ hai: Người trong thế gian không theo pháp độ, xa xỉ, dâm dật, kiêu mạn, phóng túng, mặc tình thỏa ý. Người trên bất minh, kẻ tại vị bất chính, hại người oan uổng, tổn hại trung lương, tâm miệng khác biệt, mưu mẹo dối trá nhiều bề, trên dưới trong ngoài lừa dối lẫn nhau. Nóng giận, ngu si, ham tô đắp bản thân, tham muốn có nhiều, lợi hại được thua, kết giận thành thù, tan nhà mất mạng, không xét trước sau. Giàu có keo kiệt không chịu bố thí, ái dục kiên cố, tâm tham nặng nề, nhọc tâm khổ thân. Đến khi mạng chung không đem theo được gì. Thiện ác họa phước đuổi đến chỗ thọ sanh, hoặc sanh vào nơi vui sướng hay vào chốn khổ độc. Thấy người làm lành lại ganh ghét, hủy báng, không nghĩ kính trọng, mong mỗi được bằng. Thường ôm lòng trộm cắp, mong đoạt lợi của người, cung cấp cho mình dùng, tiêu phá hết rồi lại chiếm đoạt tiếp. Thần minh ghi biết. Chết đọa vào đường ác, tự có tam đồ chịu vô lượng khổ não, xoay vần trong đó nhiều kiếp khó ra, khổ không nói nên lời.

Đoạn kinh văn này nói về tội lỗi của nghiệp trộm cắp. Phạm vi của trộm cắp vô cùng rộng lớn, có quan hệ mật thiết với tham dục. Nếu không có tâm tham, không có dục vọng thì chắc chắn không phạm lỗi trộm cắp. Hàm nghĩa của trộm là: không phải là vật của mình, là vật đã có chủ, bất kể nhiều ít, nếu không cho mà lấy thì đều là trộm. Nói rộng ra là: công lao, danh dự của người khác nếu quy về cho bản thân mình thì cũng là trộm; thứ không nên hưởng thụ mà mình hưởng thụ thì cũng là trộm, v.v... phạm vi rộng vô cùng.

Kinh văn vừa mở đầu đã nói:

“Không theo pháp độ”

Có thể thấy tính chất nghiêm trọng của vấn đề. “Pháp độ” bao hàm lời răn dạy của Phật, quy định pháp luật, phong tục tập quán, quan niệm đạo đức v.v. của thế gian. Nói đơn giản thì “pháp” là pháp luật, “độ” nghĩa là nhận định suy xét, thông thường chúng ta cũng gọi là “chùng mực”. Nếu không theo pháp độ thì sẽ sinh ra hai loại hiện tượng: Một là quá mức, nói cách khác chính là làm việc quá đáng. Làm lỗi thì thế gian gọi là “nịnh nọt, bợ đỡ”, không như lý, không như pháp, khiến người cảm thấy không thoải mái. Hai là bất cập, bất cập thì lộ ra sự ngạo mạn. Quá đáng và bất cập đều là “không theo pháp độ”.

“Người trên bắt minh, kẻ tại vị bất chính, hại người oan uổng, tổn hại trung lương”

Những tình huống này đều bao gồm ở trong giới trộm. Người ở trên không sáng suốt, không biết tuyển chọn đề bạt hiền tài, không biết trọng dụng người hiền đức, mà trọng dụng người thân, đó cũng là trộm. Ví như mua quan bán chức thì chính là trộm. “Kẻ tại vị bất chính” chỉ cho người có địa vị, người đương quyền không chánh trực, làm rất nhiều việc xấu, ví dụ quan hệ tình ái nam nữ, nhận hối lộ, chia bè kết đảng v.v... những việc này đều thuộc về trộm. “Hại người oan uổng”, mưu hại người, đổ oan cho người, đây là bất chánh, lại sợ người khác biết được, đối với người biết rõ nội tình thì muốn đả kích, hãm hại; đối với người ăn nói thẳng thắn thì không thể dung nhẫn. “Tổn hại trung lương”, bởi vì hành vi của bạn bất chánh nên không thể chung sống hòa bình với người trung lương, mà muốn tổn hại họ hơn. Cho nên tội tạo ra chẳng phải chỉ một thứ, nếu còn dính líu đến gian dâm, trộm cắp, giết hại thì tội càng nặng hơn.

“Tâm miệng khác biệt”

Người ở trên lời nói và hành vi không đi đôi với nhau, chẳng những như vậy mà còn “mưu mẹo dối trá nhiều bề”, đủ sự gian trá, giả dối, các chính trị gia có người nào là ngoại lệ đâu?

“Trên dưới trong ngoài”

Bất kể đối với trường bối của chính mình hay là đối với người thấp hơn mình, bất kể đối với người trong nước hay ngoài nước, bất kể đối với trong hay ngoài, là thân hay sơ thì thầy đều bắt chấp.

Đều là *“lừa dối lẫn nhau”*.

Nói lời giả dối gạt người, đây chính là phạm giới vọng ngữ. Những giới này chỉ cần phạm một điều thì phạm luôn những giới khác, đều là vì đạt được mục đích trộm cắp, củng cố địa vị của họ.

Sự *“nóng giận, ngu si”* của chính họ, hỏa khí rất lớn, rất hồ đồ nhưng lại tự cho mình là tài giỏi, rất có địa vị, rất có bản lãnh, rất nhiều kỹ xảo mánh khéo, có thể kích động biết bao người, có thể đả kích người khác, không biết bản thân là hồ đồ nhất.

Đó chính là *“ham tô đắp bản thân”*, chỉ muốn đánh bóng chính mình, chỗ nào cũng ham lấy phần béo bở để bản thân được lợi ích, danh từ mới hiện nay gọi là *“câu view, câu like”*.

“Tham muốn có nhiều, lợi hại được thua, kết giận thành thù”, có tranh thì có thắng thua, mọi người kết lấy oán cừu, báo thù lẫn nhau, kết quả là: *“tan nhà mất mạng, không xét trước sau”*. Đôi bên đều gây ra cảnh nhà tan người mất, không màng đến nguyên nhân, hậu quả.

“Giàu có keo kiệt, không chịu bố thí”, loại người này dùng thủ đoạn bất chánh để đạt được giàu có, họ rất keo kiệt, không chịu bố thí cho người khác.

“Ái dục kiên cố, tâm tham nặng nề”, *“ái”* chỉ cho tình ái, ái dục, bản thân muốn giữ chặt, tâm tham rất nặng, cho nên *“nhọc tâm khổ thân”*, kết quả là *“đến khi mạng chung không đem theo được gì”*, đến sau cùng không có người nào đi theo bạn. Mọi thứ chẳng mang được, duy chỉ nghiệp theo thân, chỉ có những nghiệp mà bạn đã tạo theo bạn mà thôi.

“Thiện ác họa phước đuổi đến chỗ thọ sanh”, có thiện, có ác thì có phước, có họa, truy đuổi đến chỗ bạn sanh ra, nơi bạn sanh ra, *“hoặc sanh vào nơi vui sướng hay vào chốn khổ độc”*. Vẫn có kẻ nhìn thấy người làm lành thì ganh ghét, hủy báng, nhìn thấy người khác làm việc thiện thì tức giận, hủy báng, *“không nghĩ kính trọng, mong mỗi được bằng”*, không muốn học tập theo người khác.

“Thường ôm lòng trộm cắp”, luôn luôn có tâm trộm cắp. Người có địa vị thì lợi dụng quyền lực để chiếm đoạt của công, tham ô, nhận quà cáp. Từ lớn đến nhỏ, đủ mọi sự việc đều là trộm cắp. *“Mong đoạt lợi của người”*, vốn không phải là thứ bạn nên có, nhưng lại muốn dùng cách thức tổn người lợi mình để đạt được, *“cung*

cấp cho mình dùng”, dùng để cung cấp cho bản thân. *“Tiêu phá hết rồi lại chiếm đoạt tiếp”*, thứ đạt được thông qua cách thức như vậy đương nhiên là dễ có được, nhưng cũng rất nhanh chóng tiêu tan. Xài hết rồi lại chiếm đoạt tiếp, lại dùng cách thức này để kiểm soát tiếp tục.

“Thần minh ghi biết”

Kinh Hoa Nghiêm bản dịch thời nhà Tấn nói: Người ta sanh ra, có hai vị thiên thần, một vị tên là Đồng Sanh, vị kia tên là Đồng Danh. Họ nhìn thấy bạn, nhưng bạn không nhìn thấy họ, họ cùng sanh chung với người nên gọi là “thần Câu Sanh”. Kinh Dược Sư cũng nói: “Có thần Câu Sanh tùy theo tạo tác của người là tội hay phước mà ghi chép đầy đủ, nắm giữ toàn bộ rồi trao cho vua Diêm-la”. Họ đều ghi lại tội và phước của bạn, viết thành hồ sơ giao cho vua Diêm-la, cho nên “thần minh ghi biết”.

Kinh Ngũ Giới nói: “Ba lần bầm, tám lần trình, một tháng sáu lần tâu lên”. Ba lần bầm vào tháng giêng, tháng năm, tháng chín, báo cáo với Tứ thiên vương. Tám lần trình là vào tám ngày tiết khí: lập xuân, lập hạ, lập thu, lập đông, xuân phân, thu phân, đông chí, hạ chí; tám ngày này cũng phải đi báo cáo. Còn có sáu ngày tâu là sáu ngày trai. Vì sao phải ăn chay vào sáu ngày trai? Bởi vì sáu ngày này là lúc mà Tứ thiên vương đến kiểm tra việc thiện ác ở nhân gian, lắng nghe báo cáo. Một giải thích khác nói rằng: con người có tám thức, những hành vi đã làm đều được lưu vào hồ sơ ở trong tâm của chính mình. Pháp sư Nghĩa Tịch của Nhật Bản đã hội tập hai cách nói này lại, cho rằng: đã có thiên thần ghi chép, lại có tám thức của bản thân lưu trữ chúng lại. Theo quan điểm của Duy Thức thì hai vị thần này là do thức mà hiện, cho nên cách nói trong ngoài đều ghi lại là ổn thỏa nhất. Trong ngoài đều ghi lại, tội báo theo đó mà quy kết, ngay cả vua Diêm-la cũng do thức mà hiện, hễ làm việc xấu thì đều có sự ghi chép, bèn sẽ “chết đọa vào đường ác”, một may may cũng không trốn thoát.

“Tự có tam đồ chịu vô lượng khổ não”, trong ba đường ác có vô lượng vô biên khổ não. *“Xoay vần trong đó nhiều kiếp khổ ra, khổ không nói nên lời”*, xoay vần trong ba đường ác, bao nhiêu kiếp cũng không thoát ra được, khổ đau không nói nổi.

Sau cùng xin cúng dường các đồng tu bốn bài kệ tụng:

Một:

Hãy sống thanh đạm cho lành,
Thân tâm khỏe mạnh là hay nhất rồi,
Chẳng còn lo lắng ưu tư,
Cuộc đời như vậy còn gì tuyệt hơn.

Hai:

Đừng có tâm tham, đừng nóng giận
Tâm cần thanh tịnh và bình đẳng
Chánh tâm, thành ý đối đãi người
Cùng với chúng sanh không đối lập.

Ba:

Lục đạo, tam đồ khổ biết bao
Núi đao rừng kiếm sẵn chực chờ
Một phen đọa vào ba đường ác
Bao kiếp xoay vần khó thoát ra.

Bốn:

Nhất tâm cầu sanh nước Cực Lạc
Một đời thành tựu đi làm Phật
Báo Phật thâm ân, mãn đại nguyện
Đời đời kiếp kiếp thờ Di-đà.

Tiết học hôm nay giao lưu đến đây, cảm ơn mọi người, A-di-đà Phật!